

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 của xã Hải Dương  
với trọng tâm là cải thiện môi trường kinh doanh và chuyển đổi số**

### ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HẢI DƯƠNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban  
hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 8623/QĐ-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2021 của  
UBND thành phố về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021 -  
2025, định hướng đến năm 2030 của thành phố Huế;

Căn cứ Quyết định số 3044/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2023 của Ủy  
ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc Phê duyệt Kế hoạch cải cách hành  
chính gắn với chính quyền số, dịch vụ đô thị thông minh năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 03 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban  
nhân dân thành phố Huế ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 của  
Ủy ban nhân dân thành phố Huế với trọng tâm là cải thiện môi trường kinh doanh  
và chuyển đổi số;

Theo đề nghị của Văn phòng – Thống kê Ủy ban nhân dân xã.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính năm  
2024 của Ủy ban nhân dân xã với trọng tâm là cải thiện môi trường kinh doanh và  
chuyển đổi số.

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Văn phòng – Thống kê Ủy ban nhân dân xã, Trưởng ban , ngành, đoàn  
thể, cán bộ, công chức xã Hải Dương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- UBND Thành phố;
- Phòng Nội vụ thành phố;
- Ban Thường vụ Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- CT và các PCT UBND xã;
- UBMTTQ xã, Đoàn thể xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Lê Xuân Hương**

## KẾ HOẠCH

**Cải cách hành chính năm 2024 của UBND xã Hải Dương**  
với trọng tâm là cải thiện môi trường kinh doanh và chuyển đổi số  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 07/QĐ-UBND  
ngày 10 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân xã Hải Dương)

Thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Quyết định số 8623/QĐ-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2021 của UBND thành phố về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 của thành phố Huế; Căn cứ Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 03 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Huế ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Huế với trọng tâm là cải thiện môi trường kinh doanh và chuyển đổi số;

Ủy ban nhân dân xã Hải Dương ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 của xã Hải Dương với trọng tâm là cải thiện môi trường kinh doanh và chuyển đổi số, cụ thể như sau:

### I. MỤC TIÊU:

#### 1. Cải cách thể chế

1. CCHC phải được tiến hành trên cơ sở quan điểm, chủ trương của Đảng về đổi mới hệ thống chính trị và đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, góp phần xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

2. Đẩy mạnh công tác CCHC, trọng tâm là đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ thúc đẩy việc xây dựng và phát triển chính quyền số, góp phần nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công cho người dân, tổ chức.

3. Đưa CCHC là nhiệm vụ thường xuyên, là giải pháp quan trọng trong chương trình công tác năm 2024 của UBND xã, làm cơ sở chỉ đạo, điều hành, góp phần hoàn thành các Chương trình, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024.

4. Xây dựng được đội ngũ cán bộ, công chức, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định.

5. Tăng cường đổi mới, cải tiến phương thức làm việc nhằm nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành, nâng cao hiệu quả hoạt động và sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy theo quy định. Bố trí phù hợp trình độ cán bộ, công chức hoạt động hiệu lực, hiệu quả, có năng lực kiến tạo phát triển, liêm chính, phục vụ Nhân dân.

6. Giữ vững kỷ cương, kỷ luật hành chính, thực hiện tốt đạo đức công vụ và văn hóa công sở, tăng cường ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ hướng tới nền hành chính kiểu mẫu; Chuyên biến mạnh mẽ nền hành chính theo hướng chuyên nghiệp và hiệu quả, đảm bảo tính liên thông, đồng bộ, thống nhất và hội nhập nhằm thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên địa bàn, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố nói chung và xã Hải Dương nói riêng.

7. Phân đầu Chỉ số CCHC của xã năm 2024 duy trì ở mức khá trở lên.

## **II. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

### **1. Cải cách thể chế:**

#### a) Mục tiêu

- 100% cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật của Hội đồng nhân dân (HĐND), UBND đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ, thời hạn theo đúng quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

- Phân đầu 100% VBQPPL do HĐND, UBND của xã ban hành được rà soát, nhằm bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, thay thế phù hợp, kịp thời, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất trong hệ thống pháp luật;

- Tổ chức thi hành pháp luật nghiêm minh, hiệu quả, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cá nhân, tổ chức và toàn xã hội.

#### b) Nhiệm vụ

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành; chú trọng việc lấy ý kiến Nhân dân, tăng cường tham vấn ý kiến của cơ quan chuyên môn, đồng thời tăng cường sự kiểm tra, giám sát, phản biện đối với công tác pháp luật, tăng cường trách nhiệm của từng ban, ngành và nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan trong quá trình xây dựng VBQPPL. Tổ chức thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 20/01/2021 của UBND tỉnh về việc nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật trên địa bàn và Chỉ thị số 17/CT-UBND ngày 13/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ về một số giải pháp nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật nhằm ngăn ngừa tình trạng tham nhũng, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ.

- Chủ động rà soát pháp luật thuộc các lĩnh vực quản lý đề xuất nội dung hoàn thiện pháp luật, kịp thời kiến nghị xử lý những nội dung mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập hoặc không phù hợp thực tiễn nhằm phát triển kinh tế, bảo vệ môi trường, bảo đảm an sinh xã hội, quyền con người, quyền công dân,...

- Tiếp tục củng cố và hoàn thiện tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng đào

tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, những người làm công tác pháp chế.

- Triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật năm 2024. Tăng cường theo dõi, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật. Kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật.

- Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và cộng đồng trong phản biện chính sách và giám sát thi hành pháp luật.

- Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

## **2. Về cải cách TTHC**

### **a) Mục tiêu**

- Hoàn thành việc đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, không theo địa giới hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

- 100% Quyết định công bố danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền và quyết định công bố TTHC được giao quy định hoặc quy định chi tiết trong VBQPPL của địa phương (trong trường hợp được Luật giao) được công bố kịp thời.

- 100% TTHC được chuẩn hóa và cập nhật công khai đầy đủ trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC; được tích hợp, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công của tỉnh để đảm bảo thuận tiện cho việc khai thác, sử dụng.

- 100% TTHC được đưa vào tiếp nhận và giải quyết theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông (trừ các TTHC đặc thù). Tiếp tục duy trì, tối thiểu có 50% TTHC được tiếp nhận và giải quyết theo phương châm “4 tại chỗ” tại Bộ phận một cửa hiện đại.

- 100% dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã (trừ một số TTHC đặc thù) được cung cấp và tích hợp, công khai trên Cổng thông tin điện tử. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 50%.

- Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của CBCC trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã, đạt tỷ lệ tối thiểu tương ứng là 80%, 75%.

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 90%; trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các TTHC lĩnh vực đất đai 85%.

- 95% phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính hoặc hành vi hành chính của cá nhân, tổ chức được xử lý dứt điểm; 100% phản ánh, kiến nghị được tiếp nhận và xử lý, được giao xử lý và kiến nghị xử lý kịp thời, đảm bảo đúng quy định và quy trình tại xã.

- 80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, mà công chức đang quản lý hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

#### b) Nhiệm vụ

- Đẩy mạnh hơn nữa công tác cải cách, kiểm soát TTHC một cách hiệu quả và toàn diện, bám sát các mục tiêu, yêu cầu cải cách của Chính phủ; xác định rõ trách nhiệm của từng cá nhân, tổ chức, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; ưu tiên tập trung nguồn lực để tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách, kiểm soát TTHC được giao gắn với siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; xử lý nghiêm theo quy định của Nhà nước đối với các tổ chức, cá nhân tắc trách, nhũng nhiễu, gây phiền hà trong giải quyết TTHC cho tổ chức và công dân.

- Rà soát, đánh giá TTHC trong quá trình thực hiện; kiến nghị cấp có thẩm quyền loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo dễ bị lợi dụng để tham nhũng, gây khó khăn cho người dân, tổ chức; loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý; tích hợp, cắt giảm mạnh các mẫu đơn, tờ khai và các giấy tờ không cần thiết hoặc có nội dung thông tin trùng lặp trên cơ sở ứng dụng các công nghệ số và các cơ sở dữ liệu sẵn có.

- Tiếp tục cập nhật và công khai đầy đủ trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC; tích hợp, đồng bộ với Công Dịch vụ công của tỉnh, thành phố để đảm bảo thuận tiện cho việc khai thác, sử dụng.

- Tổ chức tốt việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC thuộc phạm vi quản lý của UBND xã; tăng cường việc tiếp nhận và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử, giảm tỷ lệ trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ; nghiêm túc thực hiện việc xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn. Thường xuyên theo dõi, chấn chỉnh tác phong, lề lối và thái độ làm việc của công chức tại Bộ phận Một cửa xã; xây dựng hình ảnh đội ngũ công chức chuyên nghiệp, trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, thân thiện và tận tụy phục vụ Nhân dân.

- Tăng cường việc tiếp nhận và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử thuộc thẩm quyền giải quyết của xã; xây dựng kế hoạch truyền thông hàng năm về việc thực hiện TTHC trên môi trường điện tử để thu hút cá nhân, tổ chức khai thác, sử dụng TTHC một cách có hiệu quả.

- Tiếp tục phát huy có hiệu quả kênh thông tin tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp để kịp thời tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho người dân, doanh nghiệp và chấn chỉnh hành vi những nhiều, thờ ơ, vô cảm của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, lan tỏa những mô hình mới, cách làm hay trong cải cách TTHC. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, đôn đốc để kịp thời phát hiện và giải quyết những hạn chế, vướng mắc trong quá trình thực hiện, giúp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn, khuyến khích người dân, doanh nghiệp chủ động tham gia thực hiện và sử dụng dịch vụ công trực tuyến. Tập trung triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 18/2023/NQ-HĐND ngày 21/08/2023 của Hội đồng Nhân dân tỉnh về việc miễn, giảm phí, lệ phí sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến để khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện; đồng thời tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử và Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ.

- Tiếp tục kiến nghị đầu tư, trang cấp phương tiện, cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả hồ sơ TTHC tại Bộ phận một cửa các cấp; quan tâm bồi dưỡng, tập huấn để nâng cao trình độ, kỹ năng công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức chuyên trách CCHC, làm việc tại Bộ phận một cửa, nhất là bộ phận thường xuyên giao tiếp với tổ chức, công dân.

### **3. Cải cách tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính nhà nước**

#### **a) Mục tiêu**

- 100% cán bộ, công chức chuyên môn thuộc UBND xã được rà soát, sắp xếp lại tổ chức theo quy định khung của Chính phủ.

- Thực hiện sắp xếp bộ máy và tinh giản biên chế; rà soát, sắp xếp lại cán bộ, công chức phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương và đảm bảo theo lộ trình quy định của Chính phủ tại Nghị định số 107/2020/NĐ-CP, 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020.

#### **b) Nhiệm vụ**

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của BCH Trung ương Đảng, tập trung thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ ban hành chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW về sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Tiếp tục thực hiện Nghị định số 107/2020/NĐ-CP, 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ; Sắp xếp, kiện toàn, khuyến khích sáp nhập, tăng quy mô các đơn vị hành chính cấp xã ở các nơi có đủ điều kiện để nâng cao năng lực quản lý, điều hành và tăng cường các nguồn lực ở địa phương; thực hiện sắp xếp, sáp nhập thôn, tổ dân phố phù hợp với yêu cầu quản lý và tổ chức hoạt động của thôn, tổ dân phố.

- Thực hiện đúng nguyên tắc “một việc chỉ giao cho một cơ quan chủ trì thực hiện và chịu trách nhiệm chính”, đồng thời phát huy vai trò phối hợp giữa các cơ quan, ban, ngành, đơn vị trong việc hoàn thành nhiệm vụ chính trị của địa phương.

- Duy trì thực hiện tốt việc đánh giá, xếp loại công tác CCHC đối với UBND các xã, phường thuộc thành phố. Gắn kết quả đánh giá với công tác thi đua, khen thưởng, xếp loại chất lượng cơ quan, đơn vị, người đứng đầu và CBCCVV hàng năm.

#### **4. Cải cách chế độ công vụ**

##### **a) Mục tiêu**

Xây dựng được đội ngũ cán bộ, công chức, có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định. 100% cán bộ, công chức, được bố trí theo tiêu chuẩn chức danh vị trí việc làm khi được phê duyệt.

##### **b) Nhiệm vụ**

- Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, có số lượng, cơ cấu hợp lý, đủ trình độ năng lực thi hành công vụ trong cơ quan; sử dụng biên chế theo phê duyệt của cấp có thẩm quyền.

- Tiếp tục hoàn thiện quy định về quản lý và sử dụng CBCCVV của xã nhằm từng bước đưa công tác này đi vào nề nếp, khoa học, bảo đảm sự phát triển ổn định, bền vững của đội ngũ công chức, của xã trong những năm tiếp theo.

- Tập trung nâng cao ý thức trách nhiệm, chất lượng phục vụ trong hoạt động công vụ của cán bộ, công chức, chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật hành chính, đạo đức công vụ, công chức. Đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức, gắn với vị trí việc làm.

- Thực hiện đánh giá cán bộ, công chức trên cơ sở lấy hiệu quả hoàn thành nhiệm vụ gắn với đánh giá mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức trong thực thi công vụ làm thước đo chủ yếu trong đánh giá.

- Tăng cường công tác kiểm tra định kỳ và đột xuất nhằm chấn chỉnh một cách mạnh mẽ về kỷ luật và kỷ cương trong bộ máy hành chính nhà nước; kịp thời biểu dương, khen thưởng cán bộ, công chức có tinh thần tận tụy phục vụ, đồng thời, xử lý nghiêm đối với cán bộ, công chức sai phạm.

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ CBCCVV; thực hiện nghiêm túc, hiệu quả công tác quản lý biên chế các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị, nhất là đối với lĩnh vực giáo dục - đào tạo và y tế theo các quy định, định mức mới của Trung ương.

- Triển khai Nghị định số 73/2023/NĐ-CP ngày 29/9/2023 quy định về khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu



trách nhiệm vì lợi ích chung; tập trung nâng cao ý thức trách nhiệm, chất lượng phục vụ trong hoạt động công vụ của CBCCVC, chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật hành chính, đạo đức công vụ, công chức. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ CBCCVC gắn với vị trí việc làm.

- Đổi mới cách thức quản lý đối với đội ngũ cán bộ, công chức ở xã, phường và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố bảo đảm nâng cao hiệu quả hoạt động, thực hiện khoán kinh phí.

## **5. Cải cách tài chính công**

### **a) Mục tiêu**

- Tăng cường các biện pháp để quản lý nguồn thu và đảm bảo nguồn thu, tập trung huy động các nguồn lực trong xã hội chi đầu tư phát triển. Thực hiện cân đối ngân sách theo hướng tích cực, đảm bảo tỷ lệ tích lũy hợp lý cho đầu tư phát triển, thực hiện tiết kiệm triệt để, chống lãng phí trong sử dụng nguồn vốn ngân sách, đảm bảo các chính sách an sinh xã hội.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý ngân sách, xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu.

### **b) Nhiệm vụ**

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các cơ chế khoán biên chế và kinh phí tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo: Nghị định số 130/2005/NĐ-CP về biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính Nhà nước; Nghị định 117/2013/NĐ-CP Sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan Nhà nước; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách, đảm bảo tính công bằng, công khai minh bạch, hiệu quả trong quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước, tiến tới việc thực hiện công khai hóa, minh bạch hóa các khoản thu chi để Nhân dân biết và giám sát.

## **6. Về hiện đại hóa nền hành chính gắn với phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số**

### **a) Mục tiêu**

- Phấn đấu đạt và vượt các chỉ tiêu chủ yếu:

+ 100% các giải pháp nâng cao nhận thức số theo kế hoạch được triển khai; 100% các văn bản đảm bảo thể chế số được ban hành; 100% mạng, máy tính trong cơ quan được triển khai tuân thủ theo quy định của tỉnh và thành phố; 100% máy tính trong cơ quan được cài đặt giải pháp phòng, chống virus tập trung của tỉnh; 90% các hệ thống thông tin được đánh giá cấp độ an toàn thông

tin và triển khai theo giải pháp dùng chung của tỉnh; 100% cán bộ, công chức vận hành các nền tảng số phục vụ xây dựng chính quyền số theo định hướng của tỉnh; 100% hoạt động quản lý nhà nước của xã sử dụng văn bản điện tử có chữ ký số, liên thông từ xã lên thành phố và liên thông với Quốc gia trong các hoạt động quản lý nhà nước (trừ các văn bản Mật theo quy định); 100% cán bộ, công chức xã xây dựng và triển khai hệ thống thông tin chuyên ngành; 100% Công chức sử dụng hạ tầng điện toán đám mây của tỉnh; 100% công chức, viên chức được tham gia các chương trình tập huấn nâng cao nhận thức, kỹ năng số; 100% Thôn, tổ có thành lập Tổ Công nghệ số cộng đồng và được tập huấn nghiệp vụ; Tối thiểu 1 tháng có 1 bản tin truyền thông về chuyển đổi số.

+ 50% người dân trên địa bàn từ 15 tuổi trở lên có sử dụng điện thoại thông minh; 80% hộ gia đình trên địa bàn có kết nối internet băng thông rộng; 80% hộ gia đình trên địa bàn có sử dụng điện thoại thông minh; 90% người dân trên địa bàn được hỗ trợ hướng dẫn tiếp cận nền tảng đào tạo trực tuyến Quốc gia nâng cao nhận thức và kỹ năng số; 80% người dân trên địa bàn có cài đặt Hue-S; 100% người dân trên địa bàn được hỗ trợ tạo lập tài khoản định danh điện tử; 50% người dân trên địa bàn được kích hoạt tài khoản thanh toán số (Ví điện tử Hue-S); 50% người dân trên địa bàn có sử dụng hình thức thanh toán điện tử hoặc mua hàng trực tuyến.

+ 100% hồ sơ giải quyết TTHC được thực hiện thông qua Hệ thống thông tin một cửa điện tử; Tối thiểu 30% hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết TTHC.

+ 80% người dân, tổ chức hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

+ 100% cán bộ, công chức xã, thực hiện quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015; tiến tới ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), quản lý chất lượng theo hệ thống ISO điện tử.

#### b) Nhiệm vụ

- Tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, người dân và về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số. Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số với nghị quyết, chiến lược, chương trình hành động, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

- Người đứng đầu chịu trách nhiệm trực tiếp về chuyển đổi số trong cơ quan, cho phép thử nghiệm, ứng dụng công nghệ mới vì mục tiêu phát triển bền vững, liên kết các thành phần khác nhau theo mô hình kinh tế tuần hoàn; thúc đẩy phát triển công nghiệp sáng tạo trong ngành, lĩnh vực, địa phương mình phụ trách.

- Tiếp tục duy trì, nâng cấp, phát triển hạ tầng chính quyền số phục vụ cơ quan nhà nước trên cơ sở kết hợp thế mạnh của mạng truyền số liệu chuyên dùng, mạng Internet nhằm phục vụ kết nối liên thông, xuyên suốt từ xã đến thành phố. Tập trung thực hiện ứng dụng CNTT vào hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại tại UBND xã.

- Phối hợp các cơ quan chủ trì của Thành phố chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, biểu mẫu, chế độ báo cáo; thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử của các cơ quan nhà nước theo quy định; xây dựng và cập nhật dữ liệu điện tử của các công dân khi thực hiện các giao dịch trực tuyến với các cơ quan nhà nước nhằm phục vụ cho các hệ thống thông tin tỉnh và Thành phố Huế, Dịch vụ công và một cửa điện tử theo Nghị quyết 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2021, định hướng đến 2025.

- Tiếp tục rà soát và tổ chức triển khai có hiệu quả kế hoạch ứng dụng, phát triển CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 của xã và thành phố. Xây dựng, triển khai kế hoạch hàng năm về ứng dụng, phát triển CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

- Tiếp tục thực hiện 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã được giải quyết tại Bộ phận một cửa và một cửa hiện đại; triển khai các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 theo quy định.

- Tiếp tục triển khai liên thông giữa Hệ thống quản lý, đăng ký hộ tịch; Hệ thống đăng ký khai sinh điện tử của Bộ Tư pháp và Hệ thống công dịch vụ công của Tỉnh và thành phố;

- Tiếp tục tổ chức triển khai chứng thực bản sao điện tử từ bản chính; thực hiện hiệu quả Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử và Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ về Quy định Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến.

- Đẩy nhanh việc ứng dụng CNTT và hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015, chú trọng triển khai hệ thống ISO điện tử (ISO online) vào hoạt động quản lý hành chính nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành tập trung thống nhất của cơ quan hành chính.

- Đăng tin, bài và cập nhật kịp thời các bộ TTHC trên Cổng thông tin điện tử của xã.

- Hoàn thiện hạ tầng dùng chung và đảm bảo an toàn thông tin phục vụ phát triển chính quyền điện tử. Tăng cường đầu tư cơ sở hạ tầng, đầu tư trang thiết bị, phương tiện làm việc hiện đại cho Bộ phận một cửa và một cửa hiện đại nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành tập trung thống nhất của cơ quan hành chính.

- Tăng cường trao đổi văn bản hành chính được thực hiện dưới dạng điện tử, bảo đảm dữ liệu điện tử phục vụ hầu hết các hoạt động trong cơ quan. Tiếp tục thực hiện tốt có hiệu quả các phần mềm dùng chung nhằm phù hợp với ứng dụng trong công việc tại các đơn vị.

- Nâng cao nhận thức, đào tạo kỹ năng về chuyển đổi số. Cử cán bộ, công chức tham gia chương trình đào tạo, tập huấn đội ngũ chuyên trách công nghệ thông tin về chuyển đổi số do cấp Tỉnh, Thành phố và Trung ương tổ chức.

## **7. Tổ chức chỉ đạo, điều hành**

### **a) Mục tiêu**

- Thủ trưởng cơ quan trực tiếp phụ trách, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện CCHC và chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả công tác CCHC ở cơ quan mình quản lý.

- Thực hiện kiểm tra công tác CCHC đối với bộ phận một cửa và một cửa hiện đại của xã.

### **b) Nhiệm vụ**

- Tổ chức triển khai kịp thời Kế hoạch CCHC của thành phố và xã. Cán bộ công chức thuộc UBND xã; bộ phận một cửa và một cửa hiện đại trực tiếp giải quyết TTHC xây dựng Kế hoạch CCHC cụ thể, khả thi, xác định rõ các mục tiêu, chỉ tiêu, tiến độ hoàn thành, phân công trách nhiệm cụ thể.

- Tiếp tục tổ chức công tác tuyên truyền CCHC; trong đó, chú trọng việc phối hợp và sử dụng phương tiện thông tin đại chúng trong việc tuyên truyền, phổ biến về Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2022 - 2030 và các Chương trình CCHC, Kế hoạch CCHC năm của thành phố và xã.

- Tiếp tục triển khai đánh giá chỉ số cải cách hành chính của UBND xã, gắn kết quả đánh giá, xếp loại với công tác thi đua khen thưởng, đánh giá chất lượng cơ quan, cán bộ, công chức hàng năm.

- Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong cơ quan trong việc triển khai và tổ chức kiểm tra, đôn đốc kịp thời việc thực hiện các chủ trương, biện pháp về CCHC nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành, kỷ cương, kỷ luật trong cơ quan nhà nước của CB,CC về CCHC trong cơ quan mình quản lý; chú trọng công tác giáo dục đạo đức và phẩm chất chính trị cho đội ngũ CB,CC để nâng cao tinh thần trách nhiệm, ý thức tận tụy phục vụ Nhân dân.

- Tăng cường và thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác cải cách hành chính tại các cơ quan để quản lý kịp thời rút kinh nghiệm, chỉ đạo khắc phục những tồn tại, hạn chế.

## **III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH CCHC**

Để Kế hoạch hoàn thành và đạt hiệu quả cao; cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ tại Kế hoạch này khẩn trương tiến hành triển khai thực hiện theo đúng thời gian quy định và có báo cáo định kỳ về UBND xã để UBND xã báo cáo UBND thành phố.

*(Các nhiệm vụ, công việc cụ thể thực hiện được xác định tại Phụ lục kèm theo).*

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Văn phòng – Thống kê UBND xã**

- Là cơ quan giúp UBND xã hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Chủ trì triển khai các nội dung về cải cách tổ chức bộ máy hành chính và cải cách chế độ công vụ.

- Hướng dẫn, đôn đốc cán bộ, công chức chuyên môn thuộc UBND xã, xây dựng báo cáo CCHC hàng quý, 6 tháng, năm hoặc đột xuất về tình hình thực hiện Kế hoạch này. Đồng thời, thường xuyên kiểm tra và tổng hợp việc thực hiện Kế hoạch; báo cáo UBND xã, Chủ tịch UBND xã hàng quý, 6 tháng, năm hoặc đột xuất.

- Chủ trì triển khai, theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện nội dung công tác chỉ đạo điều hành công tác cải cách TTHC, kiểm soát và đơn giản hóa TTHC trên địa bàn xã. Phát huy tốt vai trò điều phối, đánh giá, rà soát độc lập và chủ trì, phối hợp, hướng dẫn các ban, ngành, công chức rà soát, xây dựng phương án đơn giản hóa TTHC và TTHC nội bộ trên Hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng Chính phủ.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc vận hành cổng Dịch vụ công; triển khai kết nối Trục liên thông văn bản quốc gia; tích hợp hệ thống thông tin báo cáo địa phương với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

- Chủ trì, phối hợp với Công chức Văn hoá – Xã hội theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị về tiến độ thực hiện các chỉ tiêu về cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến và giải quyết hồ sơ TTHC; phối hợp hướng dẫn các công chức chuyên môn trong việc thực hiện rà soát, đánh giá, tái cấu trúc quy trình TTHC để cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Chủ trì đôn đốc các cơ quan, đơn vị trong việc đổi mới lề lối, phương thức làm việc thông qua gửi, nhận văn bản điện tử, xử lý hồ sơ công việc và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử; điều hành dựa trên dữ liệu số; theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ do UBND xã, Chủ tịch UBND xã giao theo thời gian thực hiện.

### **2. Tư pháp – Hộ tịch**

- Chủ trì triển khai nhiệm vụ đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành VBQPPL và tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn xã.

- Theo dõi, tổng hợp kết quả triển khai thực hiện nội dung cải cách thể chế trên địa bàn xã.

### **3. Tài chính – Kế hoạch**

- Chủ trì triển khai, theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện nội dung cải cách tài chính công, việc đẩy mạnh các chỉ số nâng cao năng lực cạnh tranh (DDCI) bảo đảm yêu cầu CCHC, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước.

- Tham mưu UBND xã xem xét, quyết định kinh phí thực hiện các nhiệm vụ về chỉ đạo, điều hành công tác CCHC để bảo đảm thực hiện nhiệm vụ.

### **5. Văn hoá – xã hội**

- Chủ trì triển khai, theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện nội dung xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số.

- Chủ trì triển khai công tác thông tin, tuyên truyền CCHC; tham mưu UBND xã xây dựng, triển khai kế hoạch thông tin, tuyên truyền CCHC trên địa bàn dưới nhiều hình thức đa dạng, phong phú và phù hợp với tình hình thực tiễn.

- Chủ động xây dựng chuyên mục, chuyên trang về CCHC và phối hợp chặt chẽ với các ban, ngành, đơn vị để tuyên truyền các nội dung nêu tại Kế hoạch này và phản hồi ý kiến của người dân, doanh nghiệp, các cơ quan, tổ chức về CCHC.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch, các đơn vị nếu có khó khăn, vướng mắc phản ánh về Văn phòng UBND xã tổng hợp báo cáo UBND Thành phố xem xét, chỉ đạo.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Lê Xuân Hương**

**Phụ lục**  
**NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2024**

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Kinh phí triển khai	
<b>Chương trình tổng thể CCHC</b>							
<b>I. Cải cách thể chế</b>	1. Kế hoạch xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản QPPL trên địa bàn thành phố Huế năm 2024	Kế hoạch	Công chức Tư pháp – Hộ tịch		Trước ngày 05/01/2024		
	2. Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn thành phố năm 2024	Kế hoạch	Công chức Tư pháp – Hộ tịch		Trước ngày 15/01/2024		
	3. Nâng cao hiệu quả công tác xây dựng và ban hành văn bản QPPL	Đảm bảo 100% văn bản QPPL do HĐND&UBND Thành phố và HĐND&UBND các xã, phường ban hành đúng thẩm quyền và trình tự		Công chức Tư pháp – Hộ tịch		Trong năm 2024	
	4. Báo cáo kết quả công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2023	Báo cáo		Công chức Tư pháp – Hộ tịch		Trước ngày 10/01/2024	
	5. Công bố danh mục văn bản QPPL do HĐND, UBND thành phố ban hành hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Quyết định		Công chức Tư pháp – Hộ tịch	Công chức VP-TK xã	Trước ngày 15/01/2024	
	<b>II. Cải cách TTHC</b>						
<b>I. Cải cách TTHC</b>	1. Xây dựng Kế hoạch rà soát, đánh giá, Kiểm soát TTHC năm 2024	Kế hoạch	CC.Văn phòng – Thống kê UBND xã		Quý I/2024		
	2. Báo cáo kết quả rà soát TTHC, các quy định có liên quan và đề xuất phương án đơn giản hóa TTHC	Báo cáo, Phương án	CC.Văn phòng – Thống kê UBND xã	Các Công chức chuyên môn	Trong năm 2024		
	3. Triển khai công tác kiểm soát TTHC thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước trên địa bàn xã	Tổ chức kiểm tra thực tế Bộ phận một cửa UBND xã	UBND xã	Công chức Văn phòng – Thống kê UBND xã		Thường xuyên	
	4. Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 90%	Báo cáo		CC.Văn phòng – Thống kê UBND xã	Các Công chức chuyên môn	Trong năm 2024	

<b>Nhiệm vụ chung</b>	<b>Nhiệm vụ cụ thể</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Cơ quan chủ trì</b>	<b>Cơ quan phối hợp</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>	<b>Kinh phí triển khai</b>
<b>III. Cải cách tổ chức bộ máy</b>	1. Tiếp tục rà soát, sắp xếp, tinh gọn hệ thống tổ chức cơ quan hành chính nhà nước các cấp ở địa phương theo quy định	Kế hoạch/ Báo cáo	UBND xã	Các ban, ngành, đơn vị xã	Trong năm 2024	
	2. Tăng cường đổi mới, cải tiến phương thức làm việc nhằm nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành, nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước; đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước	Ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn các cơ quan hành chính nhà nước	CC.Văn phòng – Thống kê UBND xã	Các ban, ngành, đơn vị xã, Công chức chuyên môn xã	Trong năm 2024	
	3. Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt tối thiểu 90% vào năm 2024	Báo cáo	CC.Văn phòng – Thống kê UBND xã		Trong năm 2024	
<b>IV. Cải cách chế độ công vụ</b>	1. Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC năm 2024.	Kế hoạch/Báo cáo	Phòng Nội vụ	Các cơ quan liên quan	Quý I/2024	
	2. Trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt Đề án vị trí việc làm, khung năng lực của từng vị trí việc làm tại đơn vị.	Báo cáo vị trí việc làm	UBND xã	Cán bộ, Công chức chuyên môn xã	Trong năm 2024	
<b>V. Cải cách tài chính công</b>	1. Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo các Nghị định số: 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP đối với các cơ quan hành chính nhà nước; triển khai Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập	Báo cáo	Công chức Tài chính – Kế hoạch		Trong năm 2024	



<b>Nhiệm vụ chung</b>	<b>Nhiệm vụ cụ thể</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Cơ quan chủ trì</b>	<b>Cơ quan phối hợp</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>	<b>Kinh phí triển khai</b>
<b>VI. Hiện đại hóa hành chính</b>	1. Kế hoạch ứng dụng Công nghệ thông tin năm 2024	Kế hoạch	CC.Văn phòng – Thống kê UBND xã		Quý I/2024	
	2. Nâng cấp hạ tầng số đáp ứng chương trình chuyên đổi số đến năm 2024	Hệ thống thiết bị, hạ tầng phục vụ triển khai các ứng dụng nền tảng số	CC.Văn phòng – Thống kê UBND xã		Năm 2024	
	3. Tổ chức thực hiện chương trình, dự án, kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và Kế hoạch Chuyển đổi số đã được phê duyệt	Kế hoạch Báo cáo kết quả thực hiện	CC.Văn phòng – Thống kê UBND xã		Năm 2024	
<b>VII. Công tác chỉ đạo điều hành; tuyên truyền CCHC</b>	1. Kế hoạch kiểm tra, đánh giá tình hình hoạt động của cơ quan năm 2024	Kế hoạch kiểm tra công tác thực hiện CCHC năm 2024	UBND xã	Cán bộ, Công chức chuyên môn xã	Quý I/2024	
	2. Tổ chức đánh giá công tác CCHC UBND xã năm 2024	Văn bản chỉ đạo điều hành về công tác đánh giá, xếp loại CCHC năm 2024	CC.Văn phòng – Thống kê UBND xã	Cán bộ, Công chức chuyên môn xã	Trong năm 2024	
	3. Xây dựng thực hiện Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2024	Kế hoạch tuyên truyền CCHC	Công chức VH-XH	Công chức TP – HT xã	Quý I/2024	